TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2023/HS-ST
Ngày 25 -10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức Liên.
2. Ông Nguyễn Minh Tín.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết N - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với:

- *Bị cáo Trần Văn C*, sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn 4 N xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (đã chết); vợ: Trần Thị L, con: Có 02 con, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1983; tiền án; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại tại địa phương; có mặt.

- *Bị hại*:

+ Ông Đinh Quang L, sinh năm 1956 (đã chết), người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1961; anh Đinh Quốc H, sinh năm, 1994, đều nơi cư trú: Tổ 5, phường Q, thành phố P, tỉnh Hà Nam; anh Đinh Quang T, sinh năm 1988, nơi cư trú: P12B15, CT1C Chung cư T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo uỷ quyền: anh Đinh Quang T, nơi cư trú: P12B15 CT1C Chung cư T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội, vắng mặt; có đơn xin vắng mặt.

+ Bà Phạm Thị N, sinh năm 1961, nơi cư trú: Tổ 5, phường Q, thành phố P, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ Ông Đào Đình T1, sinh năm 1950, nơi cư trú: Thôn 4, N, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam, vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Phạm Minh H1, sinh năm 1978, nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam, chỗ ở: TDP P, quận N, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/4/2023, Trần Văn C có giấy phép lái xe hạng B2, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 05/4/2017, có giá trị đến ngày 05/4/2027 điều khiển xe ô tô tải BKS 90C - 109.XX, ngồi bên ghế phụ có ông Đào Đình T1 đi trên đường B hướng Đ - P. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn D, xã T, thị xã D, C điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 50km/h, trên phần đường dành cho các phương tiện đi hướng Đồng Văn - Phủ Lý. Lúc này, ông Đinh Quang L điều khiển xe mô tô BKS 90H1 - 69YY chở vợ là bà Phạm Thị N đi từ đường bê tông thôn D ra đường B, rẽ trái đi về hướng Đ. Khi thấy xe mô tô BKS 90H1 - 69YY của ông L đi đến giữa đường B và còn cách đầu xe ô tô BKS 90C - 109.XX khoảng 10m thì C đánh lái sang trái để tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên đã để phần đầu bên phải xe ô tô BKS 90C - 109.XX đâm vào bên trái xe mô tô BKS 90H1 - 69YY, trên phần đường dành cho các phương tiện đi hướng Phủ Lý - Đồng Văn (ngược chiều xe C chạy). Sau đó xe ô tô BKS 90C - 109.XX tiếp tục lao về phía Phủ Lý khoảng 30m thì đâm vào thành hầm chui cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình và dừng lại. Ông L và bà N bị ngã ra đường tại vị trí va chạm, xe mô tô BKS 90H1 - 69YY bị đổ ra đường. Hậu quả: Ông L bị tử vong tại chỗ, bà N bị thương phải điều trị tại bệnh viện Việt Đức - Hà Nội, đến ngày 19/4/2023 ra viện. C bị thương phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, đến ngày 17/4/2023 ra viện. Ông T1 bị thương điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, đến chiều ngày 10/4/2023 ra viện. Hai phương tiện bị hư hỏng.

Sau khi tai nạn xảy ra, cơ quan Công an đã đo nồng độ cồn trong khí thở của Trần Văn C, kết quả: 0.000mg/L.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đường giao nhau giữa đường B với đường thuộc thôn D, xã T. Đường B là đường hai chiều có hai vạch sơn kẻ màu trắng nét liền song song với nhau, giữa tim đường chia đường làm hai chiều xe chạy, mỗi chiều đường rộng 6,70m. Đường có hệ thống báo hiệu đường bộ và vạch giảm tốc. Đường liên xã thuộc thôn Doãn là đường hai chiều, mặt đường trải bê tông tương đối bằng phẳng, rộng 7,00m. Đường có hệ thống báo hiệu đường bộ. Các dấu vết được đánh số từ 1 đến 11, được đo vào mép chuẩn là mép phải đường đường B hướng Đ - P và tiếp tuyến giữa đường B và đường thôn D.

Ký hiệu số 1 là vết màu đen có chiều Đ - P có KT (30,1 x 0,10)m, điểm đầu vết cách mép phải đường 9,85m; điểm cuối cách mép phải đường 18,7m. Ký hiệu số 2 là vết cầy có KT (18,00 x 0,35)m hướng Đ - P điểm đầu vết cách mép phải

đường 8,60m; điểm cuối trùng với tay nắm, đầu để chân trước bên phải xe mô tô BKS 90H1 - 69YY. Ký hiệu số 3 là vết máu chảy có chiều Đ – P có KT (2,3 x 0,05)m; điểm đầu vết cách mép phải đường 8,65m, điểm cuối vết cách mép phải đường là 9,28m. Ký hiệu số 4 là vết màu đen KT(28,0 x 1,00)m chiều Đ - P, điểm đầu vết cách đường tiếp tuyến là 9,40m; điểm cuối vết cách cách mép phải đường là 17,60m; điểm đầu vết cách đỉnh đầu nạn nhân là 1,00m. Ký hiệu số 5 là tử thi nằm ngửa, đầu hướng về phía Đ, chân hướng về phía P. Ký hiệu số 6 là khu vực máu có KT (1,40 x 1,30)m. Ký hiệu số 7 là khu vực nhựa vỡ có KT (16,30 x 6,30)m. Ký hiệu số 8 là xe mô tô BKS 90H1 - 69YY nằm đổ nghiêng bên phải trên đường B. Ký hiệu số 9 là xe ô tô BKS 90C – 109.XX đỗ tại vị trí nơi đường giao nhau giữa đường B và đường hầm chui qua cao tốc C - Ninh Bình ở lề trái đường B.

Tại lề phải đường B hướng Đ - P, cách lối rẽ vào đường bê tông thôn D 116m có cắm biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên.

Tại lề phải đường bê tông thôn D cách nơi giao nhau với đường B 16m có cắm biển cảnh báo giao nhau nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS: 90C - 109.XX: Gương chiếu hậu bên phải vỡ bật rời. Kính chắn gió trước vỡ toàn bộ. Góc trước bên phải mặt cabin có diện chà sạt bong tróc sơn và ma tít KT (16 x 18)cm hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu nâu, tím nghi sơn. Điểm bẹp lõm nhất so với vị trí ban đầu 2,5cm. Đèn xi nhan trước bên pH1 bị vỡ nát bật rời khỏi xe. Vành chụp bằng nhựa ốp phía ngoài đèn pha bên phải bị mài sạt dập vỡ trên diện KT (36 x 11)cm, hướng từ trước về sau, trên diện này bám dính chất màu nâu nghi sơn. Ba đờ sốc trước bằng nhựa màu đen, góc trước bên pH1 có diện chà sạt, dập vỡ KT (41 x 38)cm, hướng từ trước về sau, trên bề mặt bám dính lớp màng màu đen, bụi đất, chất nhầy nghi dầu nhớt. Cánh cửa bên phải cabin bằng kim loại bị đẩy bẹp bong tróc sơn, chà sạt chùi sạch bụi trên diện KT (102 x 45) cm, trên diện này còn bám dính các sợi xơ vải màu ghi xám, hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Bề mặt ngoài má lốp bên phải có diện chà sạt bám dính chất màu nâu dạng gỉ sắt rải rác trên toàn bộ bề mặt chu vi của của lốp có bề mặt chỗ rộng nhất 10cm hướng ngược chiều tiến của bánh xe. Ốp kim loại phía trên chắn bùn bánh trước bên phải bị đẩy bẹp rách bong tróc sơn matit trên diện KT (25 x 27)cm, hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Góc trước bên trái cabin bị đẩy bẹp dồn từ trước về sau làm phần bảng táp lô ép sát vào vô lăng. Ba đờ sốc trước bị dập gãy trên diện KT (95x33)cm, hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính bụi đất, lá cây.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô BKS: 90H1 - 69YY: Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ toàn bộ phần mặt gương. Đèn xi nhan bên trái bị vỡ nát toàn bộ. Cánh yếm chắn gió bên trái bị vỡ trên diện KT (70x10)cm, bề mặt có nhiều vết chà sạt. Giỏ đựng hàng phía trước bị đẩy bẹp, biến dạng tập trung ở phía trước và bên trái trên diện KT (33x17)cm, hướng từ trước về sau, từ trái sang phải. Ốp nhựa phái trên ba đờ sốc bị chà sạt nứt vỡ KT (15x4)cm. Cung chắn bùn phía sau bánh trước bị gãy vỡ trên diện KT(28x10)cm. Ống giảm xóc trước bên trái bị gãy rời làm chảy toàn bộ dầu bên trong. Toàn bộ mặt má ngoài bánh trước bám dính dầu nhờn. Đầu

cần số bị đẩy cong ép sát vào lốc máy. Bề mặt ngoài phía bên trái chân chống giữa dạng chữ A bị chà sạt, nứt vỡ phần gỉ sắt, sơn bên ngoài KT (17x7)cm. Đầu tay phanh bị gãy cụt. Đầu bị tay nắm bên phải bằng nhựa dẻo bị mài sạt nham nhở. Các dấu vết mài sạt trên bàn chân phanh, đầu ốp cao su để chân trước bên phải và mặt ngoài ống xả do xe mô tô đổ nghiêng bên phải trượt trên mặt đường tạo ra.

Kết quả khám nghiệm tử thi Đinh Quang L: Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 217/KL - KTHS ngày 25/4/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Đinh Quang L do chấn thương sọ não (Vỡ xương hộp sọ, tụ máu ngoài màng cứng, dập não). Tại bản Kết luận giám định số 198/KL - KTHS ngày 14/4/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Không tìm thấy Ethanol (cồn) trong mẫu máu ông Đinh Quang L gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 199/KL - KTHS ngày 14/4/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp trong mẫu nước tiểu gửi giám định (Heroin, Methamphetamine, Ketamine, MDMA...).

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 344/KLTTCT - TTPY ngày 07/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: "Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Thị N tại thời điểm giám định là 32%".

Đối với ông Đào Đình T1: Ngày 04/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duy Tiên đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 151/ĐTTH để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông T1. Tuy nhiên do thương tích nhẹ nên ông T1 từ chối giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duy Tiên ra Quyết định dẫn giải ông T1 đi giám định nhưng ông T1 kiên quyết từ chối và tự chịu trách nhiệm về thương tích của mình và cam đoan không có thắc mắc, khiếu kiện gì.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số 55/KL - HĐ, ngày 06/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Duy Tiên, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô BKS 90H1 - 69YY là 1.795.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam đã thu giữ, tạm giữ những đồ vật tài liệu: 01 xe ô tô tải BKS 90C – 109.XX cùng giấy tờ của xe, 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Trần Văn C do Sở GTVT tỉnh Hà Nam cấp; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream BKS: 90H1 - 69YY, 01 đăng ký xe mô tô BKS 90H1 - 69YY và 01 video được nén vào ổ đĩa DVD ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông xảy ra khoảng 09 giờ ngày 10/4/2023 tại đường B thuộc địa phận thôn D xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

Cáo trạng số 89/CT-VKS-DT ngày 05/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo Trần Văn C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Văn C mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng;

miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự; về vật chứng đã xử lý xong nên không đặt ra giải quyết và tuyên án phí đối với bị cáo.

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Văn C xin giảm nhẹ và không tranh luận bổ sung gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, của Điều tra viên và Kiểm sát viên: Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, ban hành các văn bản tố tụng đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh*:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/4/2023, Trần Văn C có Giấy phép lái xe ô tô hạng B2, điều khiển xe ô tô tải BKS 90C - 109.XX (trên ghế phụ xe có ông Đào Đình T1), đi trên đường B hướng Đ- P. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn D, xã T, thị xã D, do không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, đi sai phần đường quy định nên C đã để phần đầu bên phải xe ô tô BKS 90C - 109.XX do mình điều khiển đâm vào bên trái xe mô tô BKS 90H1 - 69YY do ông Đinh Quang L điều khiển (phía sau chở vợ là bà Phạm Thị N) trên phần đường dành cho các phương tiện đi hướng P - Đ. Hậu quả: Ông L bị thương tích nặng dẫn đến tử vong do chấn thương sọ não, bà N bị thương tích tổn hại 32% sức khỏe; ông T1 bị thương (từ chối giám định), xe mô tô BKS 90H1 - 69YY bị thiệt hại trị giá 1.795.000đ.

Hành vi nêu trên của Trần Văn C gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương, hành vi của bị cáo tham gia giao thông không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, đi sai phần đường vi phạm các điều 9, 10, 11 của Luật giao thông đường bộ Việt Nam, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người, 02 người bị thương, làm thiệt hại tài sản trị giá 1.795.000 đồng, đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt; không pH1 chịu tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả bồi thường theo thỏa thuận cho bị hại; đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có một

phần lỗi là khi tham gia giao thông không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, anh trai bị cáo là liệt sỹ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những nhận định trên xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần pH1 cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, xã hội tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình và phòng ngừa chung trong xã hội.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn C cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Đinh Quang L, bị hại Phạm Thị N và thiệt hại xe mô tô 90H1 - 69YY với tổng số tiền 340.000.000 đồng. Nay các bên đã thống nhất, giải quyết xong về trách nhiệm dân sự và không có thắc mắc, yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Đối với bị hại Đào Đình T1 do bị thương nhẹ nên đã từ chối giám định thiệt hại về sức khoẻ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì cho mình nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng, tài liệu thu giữ:

Đối với chiếc xe ô tô BKS 90C - 109.XX kèm theo toàn bộ giấy tờ xe là tài sản hợp pháp của Trần Văn C. Quá trình xác minh xác định không phải là vật chứng của vụ việc, vụ án nào khác. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Trần Văn C cùng giấy tờ xe ô tô là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream BKS: 90H1 - 69YY đã tra cứu, xác minh đăng ký mang tên Phạm Minh H1. Anh H1 khai anh và ông Đinh Quang L có mối quan hệ họ hàng, ông Đinh Quang L mua chiếc xe này có nhờ anh H1 đứng tên trong đăng ký xe mô tô nay anh không có ý kiến gì, chiếc xe này không là vật chứng của vụ việc, vụ án nào khác. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô BKS: 90H1 - 69YY cùng giấy tờ xe cho anh Đinh Quang T là người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện của bị hại Đinh Quang L là đúng quy định của pháp luật.

Đối với giấy phép lái xe ô tô số 35017XX01335, hạng B2 mang tên Trần Văn C do Sở GTVT tỉnh Hà Nam cấp cho Trần Văn C. Tại giai đoạn truy tố Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Trần Văn C là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 đoạn video ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông trên được nén vào ổ đĩa DVD và niêm phong trong phong bì chuyển theo hồ sơ vụ án, phục vụ công tác xét xử được L tại hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Trần Văn C 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/10/2023).

Giao bị cáo Trần Văn C cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Trần Văn C pH1 nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; đại diện bị hại theo uỷ quyền; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH1 thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an TX Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an TX Duy Tiên;

- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự
- L hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Tươi